

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 79/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07- 8-2023

"V/v Ly hôn; Tranh chấp nuôi con "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH T**

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tôn Thất Quý và bà Hoàng Hải Yến.

-Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H: Ông Nguyễn Trường Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H (số 60 Nguyễn Huệ, thành phố H) xét xử sơ thẩm công khai vụ dân sự thụ lý số: 204/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023; về việc: "Ly hôn; Tranh chấp nuôi con"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 07 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 132/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc D, sinh năm: 1986. Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thành phố H, tỉnh T - có mặt.

Bị đơn: Anh Tổng Văn T, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Thôn H, xã H1, thành phố H, tỉnh T - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án nhân dân thành phố H, nguyên đơn chị Hoàng Thị Ngọc D trình bày:

Chị và anh Tổng Văn T tự nguyện kết hôn vào năm 2016, có tổ chức lễ hỏi, cưới theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã H (nay là thành phố H), tỉnh T vào ngày 29/01/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về chung sống tại thôn H, xã H1, thành phố H, tỉnh T. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian hơn 01 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T ham chơi cờ bạc, dẫn đến nợ nần, chị D đã nhiều lần khuyên can nhưng anh T vẫn không thay đổi. Từ tháng 5/2019 chị đưa con về nhà cha mẹ sống, từ đó vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau

nữa. Nay chị D nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tổng Văn T.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Hoàng Thị Ngọc D và anh Tổng Văn T có 01 con chung đăng ký khai sinh tên là Tổng Hoàng Phước V, sinh ngày 10/3/2017, hiện đang sống cùng chị Hoàng Thị Ngọc D. Chị D yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tổng Hoàng Phước V cho đến lúc trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị D không yêu cầu anh Tổng Văn T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án chị D trình bày, quá trình chung sống vợ chồng chị không có tài sản chung. Nhưng tại phiên tòa, chị trình bày vợ chồng chị có tạo dựng một số tài sản chung, nhưng chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Ngọc D xác nhận quá trình chung sống vợ chồng chị không có nợ chung.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T gồm Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập nhưng anh T không đến làm việc, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa, Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng anh T vẫn vắng mặt.

Về kiểm sát việc tuân theo pháp luật, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, tư cách pháp lý và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật dân sự; Hội đồng xét xử và thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án. Người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Ngọc D đối với anh Tổng Văn T.

Về con chung: Giao cháu Tổng Hoàng Phước V, sinh ngày 10/3/2017 cho chị Hoàng Thị Ngọc D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị D không yêu cầu anh Tổng Văn T cấp dưỡng nuôi con. Nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án chị D xác nhận vợ chồng chị không có tài sản chung. Nhưng tại phiên tòa, chị trình bày quá trình chung sống vợ

chồng chị có tạo dựng một số tài sản chung, nhưng chị không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về nợ chung: Chị D xác nhận quá trình chung sống vợ chồng chị không có nợ chung, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc chị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Chị Hoàng Thị Ngọc D có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết ly hôn giữa chị và anh Tổng Văn T có địa chỉ thường trú tại thôn H, xã H1, thành phố H, tỉnh T. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Ngọc D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, còn bị đơn là anh Tổng Văn T đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập đến tham gia tố tụng tại phiên tòa, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh T vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Ngọc D và anh Tổng Văn T là hợp pháp. Quá trình chung sống, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do anh T ham chơi cờ bạc dẫn đến nợ nần, không có trách nhiệm với vợ con, chị D đã khuyên can nhiều lần nhưng không có kết quả. Từ tháng 5/2019 chị D cùng con về nhà cha mẹ đẻ sống, trong thời gian vợ chồng sống ly thân cả hai bên không quan tâm đến nhau nữa và cũng không khắc phục hàn gắn, đoàn tụ vợ chồng, anh T không có trách nhiệm với vợ, con. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T không đến làm việc, thể hiện anh T không có thiện chí hàn gắn quan hệ vợ chồng, đến nay tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D đối với anh T là có căn cứ.

[3] *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Hoàng Thị Ngọc D và anh Tổng Văn T có 01 con chung, đăng ký khai sinh tên là Tổng Hoàng Phước V, sinh ngày 10/3/2017, hiện đang sống cùng chị D. Chị D yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tổng Hoàng Phước V đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi vợ chồng chị D, anh T sống ly thân đến nay cháu

Tổng Hoàng Phước V do chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hiện cháu đang còn nhỏ cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của mẹ. Nên cần giao cháu Vĩnh cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] *Về cấp dưỡng tiền nuôi con*: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị D không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung*: Quá trình giải quyết vụ án, chị D xác nhận quá trình chung sống vợ chồng chị và anh T không có tài sản chung, nhưng tại phiên tòa hôm nay chị trình bày quá trình chung sống vợ chồng chị có tạo dựng một số tài sản chung, nhưng chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Tổng Văn T đều vắng mặt, không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị D xác nhận quá trình chung sống vợ chồng chị không có nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí*: Chị Hoàng Thị Ngọc D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Ngọc D.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ngọc D được ly hôn anh Tổng Văn T.

[2]. Về con chung: Giao cháu Tổng Hoàng Phước V, sinh ngày 10/3/2017 cho chị Hoàng Thị Ngọc D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

[3]. Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Anh Tổng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị Ngọc D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung chị D xác nhận vợ chồng chị không có nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Chị Hoàng Thị Ngọc D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị

D đã nộp tại biên lai số AA/2021/0005688 ngày 20/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

[7]. Quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát NDTP H;*
- *Tòa án ND tỉnh T;*
- *Chi cục THADSTP H;;*
- *UBND phường H;*
- *Số ĐKKH 02 ngày 29/01/2016;*
- *Lưu.*

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phương Dung